TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ THANH HÓA **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 05/2018/ HNGĐ-ST
Ngày: 09/01/2018
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thưởng

Bà Nguyễn Thị Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 233/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 145/2017 ngày 26/12/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Hằng Ng - Sinh năm 1982.

Bị đơn: Anh Chu Thế Ph - Sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Đường T, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Hằng Ng trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Chu Thế Ph kết hôn ngày 13 tháng 01 năm 2006, trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ph không có trách nhiệm

với vợ con, thường xuyên chơi bời dẫn đến nợ nần nhiều. Sau khi anh Ph đi chấp hành hình phạt tù về vẫn không thay đổi. Do nợ nần nhiều nên các chủ nợ thường xuyên đến quấy rối cuộc sống của gia đình, vợ con luôn trong hoàn cảnh bị đe dọa, con cái bị ảnh hưởng đến tâm lý. Chị đã khuyên can và tha thứ cho anh Phương nhiều lần nhưng anh Ph vẫn chứng nào tật nấy. Do đó cuộc sống của vợ chồng không yên ổn, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình và bạn bè khuyên giải nhưng không có kết quả, tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Nay chị Ng xác định tình cảm không còn nên đề nghị Toà án nhân dân thành phố H cho Chị được ly hôn với anh Chu Thế Ph.

Về con chung: Chị và anh Chu Thế Ph có hai con chung là cháu Chu Thế Nhật M1, sinh ngày 24/10/2008 và cháu Chu Thị Thanh M2, sinh ngày 07/7/2012. Nguyện vọng của Chị khi ly hôn được trực tiếp nuôi cháu Thanh M2 còn anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nhật M1. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Chu Thế Ph trình bày:

Về hôn nhân: Về điều kiện kết hôn và quá trình chung sống, anh đồng ý như chị Nga đã trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do Anh hay phải đi làm ăn xa, thường xuyên vắng nhà nên không có điều kiện quan tâm đến vợ con. Nay chị Ng làm đơn xin ly hôn, anh không đồng ý vì mâu thuẫn vợ chồng chưa có gì lớn, anh mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ.

Về con chung: Anh và chị Ng có hai con chung là cháu Chu Thế Nhật M1, sinh ngày 24/10/2008 và cháu Chu Thị Thanh M2, sinh ngày 07/7/2012. Nguyện vọng của Anh nếu phải khi ly hôn được trực tiếp nuôi cháu Nhật M1 còn chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thanh M2. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: Anh Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án tiến hành thu thập chứng cứ về tình trạng hôn nhân của chị Ng và anh Ph. Tại biên bản xác minh do địa phương cung cấp thể hiện: Chị Lê Hằng Ng và anh Chu Thế Ph sinh sống tại địa phương. Quá trình chung sống của vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do anh Ph chơi bời, nợ nần nên vợ chồng hay cãi vã nhau. Các chủ nợ thường xuyên đến nhà anh Ph đòi nợ, ném các chất bẩn vào nhà khiến cuộc sống của chị Ng và các con bị ảnh hưởng rất nhiều. Những người sinh sống cùng khu phố đã chứng

kiến và phải an ủi, động viên mẹ con chị Ng nhiều lần. Nay chị Ng có đơn xin ly hôn với anh Ph, quan điểm của khu phố đề nghị Toà án căn cứ theo pháp luật để giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ thời điểm thụ lý vụ án đến nay đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Ph là đúng quy định.

Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Hằng Ng. Về con chung: Giao cháu Chu Thị Thanh M2 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nhật M1 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Ng và anh Ph cư trú trên địa bàn thành phố H. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự . Tòa án thành phố H thụ lý, xét xử vụ án là đúng quy định.

Bị đơn là anh Chu Thế Ph vắng mặt tại phiên tòa, anh Ph đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Chị Ng đề nghị Toà án tiến hành xét xử vụ án, nên Toà án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt anh Ph là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Lê Hằng Ng và anh Chu Thế Ph kết hôn năm 2006, trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do anh Ph không có trách nhiệm với vợ con, chơi bời, nợ nần để các chủ nợ thường xuyên đến đòi nợ, ném các chất bẩn vào nhà khiến cuộc sống của mẹ con chị Ng bị đảo lộn, Chị Ng cũng đã khuyên

can và tha thứ cho anh Ph nhiều lần nhưng anh Ph vẫn không thay đổi. Hiện nay do phải đi tránh nợ nên anh Ph ít khi về nhà.

Theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình Việt Nam thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chung xây cuộc sống, hạnh phúc gia đình, nhưng ở đây anh Ph đã không có trách nhiệm với gia đình,để vợ con phải sống trong tình trạng lo sợ, ảnh hưởng đến sinh hoạt, học tập cũng như tâm lý phát triển của các cháu. Do đó cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã phân tích, động viên chị Ng cho anh Ph thêm cơ hội để sửa chữa, tu chí làm ăn để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng chị Ng vẫn cương quyết xin được ly hôn anh Ph. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng giữa chị Ng và anh Ph không thể hàn gắn được nữa. Do đó nếu buộc anh, chị về đoàn tụ thì cuộc sống vợ chồng cũng không thể cải thiện được nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Lê Hằng Ng được ly hôn anh Chu Thế Ph là phù hợp pháp luật.

[3] *Về con chung:* Chị Lê Hằng Ng và anh Chu Thế Ph thống nhất có hai con chung là cháu Chu Thế Nhật M1, sinh ngày 24/10/2008 và cháu Chu Thị Thanh M2, sinh ngày 07/7/2012. Chị Lê Hằng Ng và anh Chu Thế Ph thống nhất thỏa thuận giao cháu Chu Thị Thanh M2 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Chu Thế Nhật M1 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản:* Chị Lê Hằng Ng và anh Chu Thế Ph thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí:* Chị Lê Hằng Ng phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân*:* Chị Lê Hằng Ng được ly hôn anh Chu Thế Ph.

Về con chung: Công nhận chị Ng và anh Ph có hai con chung là cháu Chu Thế Nhật M1, sinh ngày 24/10/2008 và cháu Chu Thị Thanh M2, sinh ngày 07/7/2012. Chị Lê Hằng Ng và anh Chu Thế Ph thống nhất thỏa thuận giao cháu Chu Thị Thanh M2 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Chu Thế Nhật M1 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Hằng Ng và anh Chu Thế Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị Lê Hằng Ng và anh Chu Thế Ph thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Lê Hằng Ng phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0004377 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. (Chị Ng đã nộp đủ án phí).

Về quyền kháng cáo: Chị Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THA TP H;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ .

Đã ký

Trương Thị Anh